

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về tuyến đường, thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan đến hoạt động vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

**Điều 3. Tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt**

1. Tuyến đường vận chuyển: Phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ nối từ các điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt đến các cơ sở xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo quy định.

2. Thời gian vận chuyển: Không giới hạn thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt. Cơ sở thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt bố trí thời gian vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt phù hợp, hạn chế vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt vào các giờ cao điểm, có mật độ lưu thông phương tiện cao.

**Điều 4. Tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý**

1. Tuyến đường vận chuyển: Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời gian vận chuyển

a) Đối với khu vực trong đô thị: Phương tiện vận chuyển chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý được phép hoạt động từ 18 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau.

b) Đối với khu vực ngoài đô thị: Không giới hạn thời gian vận chuyển.

**Điều 5. Tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải nguy hại**

1. Tuyến đường vận chuyển: Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại được phép hoạt động trên các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời gian vận chuyển

a) Đối với khu vực trong đô thị: Phương tiện vận chuyển chất thải nguy hại được phép hoạt động từ 18 giờ ngày hôm trước đến 06 giờ ngày hôm sau.

b) Đối với khu vực ngoài đô thị: Không giới hạn thời gian vận chuyển.

**Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tổ chức thực hiện quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh thuộc trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

b) Hướng dẫn các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân thực hiện theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; các hoạt động liên quan đến quản lý chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại trên địa bàn tỉnh.

c) Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý và chất thải nguy hại triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Sở Giao thông vận tải

a) Phối hợp tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải quy định tại Quyết định này cho các xe khách, các đơn vị kinh doanh vận tải.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giám sát, kiểm tra các phương tiện vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại lưu thông trên các tuyến đường và xử lý vi phạm pháp luật theo quy định.

### 3. Công an tỉnh

Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an các huyện, thị xã, thành phố thường xuyên kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong vận chuyển chất thải được quy định tại Quyết định này, kịp thời phát hiện và xử lý vi phạm theo quy định; có các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

### 4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định này và pháp luật về bảo vệ môi trường.

### 5. Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

a) Tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động vận chuyển chất thải trong phạm vi quản lý; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra khi phát hiện vi phạm về hoạt động thu gom, vận chuyển chất thải theo quy định.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp.

### 6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Hướng dẫn, kiểm tra đơn vị thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt, chất thải rắn công nghiệp thông thường phải xử lý, chất thải nguy hại hoạt động trên địa bàn theo quy định pháp luật và Quyết định này.

b) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật theo quy định.

c) Hằng năm, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp Chủ đầu tư, cơ sở cung cấp dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt xem xét, thống nhất, có văn bản thông báo tuyến đường thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt về cơ sở xử lý.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến tổ chức, hộ gia đình và cá nhân thuộc địa bàn quản lý.

## **Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 01 năm 2024.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban,

ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Cục KT VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Bộ TN&MT;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Trang TTĐT - UBND tỉnh;
- Lưu VT. (4b)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vương Quốc Nam**